

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10 - 11****NHÓM TRẺ 18 - 24 THÁNG****LỚP: NHÀ TRẺ C17****Thời gian thực hiện: 4 tuần từ ngày 13/10 - 7/11/2025**

| <b>TT</b>                              | <b>Mục tiêu giáo dục<br/>( a )</b>                                                | <b>Nội dung giáo dục<br/>( b )</b>                                                                                                                     | <b>Dự kiến các hoạt động giáo<br/>dục<br/>( c )</b>                                                                                                                                                                   | <b>Điều<br/>chỉnh</b> |
|----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|
| <b>1. Lĩnh vực phát triển thể chất</b> |                                                                                   |                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                       |                       |
| 2                                      | Trẻ thực hiện được các động tác trong bài thể dục hít thở, tay lưng/bụng và chân. | - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra<br>- Tay: 2 tay đưa phía trước, hạ xuống<br>- Lưng, bụng: Nghiêng người sang 2 bên phải, trái<br>- Chân: Dạng sang 2 bên | - Hoạt động CTCCĐ, thể dục sáng :<br>+ Hô hấp: Tập hít vào, thở ra<br>+ Tay: 2 tay đưa phía trước, hạ xuống<br>+ Lưng, bụng: Nghiêng người sang 2 bên<br>+ Chân: Dạng sang 2 bên                                      |                       |
| 4                                      | - Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: Biết lăn - bắt bóng với cô      | + Ngồi lăn bóng với cô/bạn                                                                                                                             | - Hoạt động chơi- tập có chủ định:<br>+ VĐ: Ngồi lăn bóng cùng với cô                                                                                                                                                 |                       |
| 5                                      | - Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong trườn tới đích                        | - Tập bò, trườn<br>+ Trườn tới đích                                                                                                                    | - Hoạt động chơi- tập có chủ định:<br>+ VĐ: Trườn tới đích                                                                                                                                                            |                       |
| 7                                      | Trẻ nhặt được các vật nhỏ bằng 2 ngón tay.                                        | - Co, duỗi ngón tay<br>- Gõ, đóng đồ vật.                                                                                                              | - Hoạt động thể dục sáng, phút thể dục, hoạt động chơi giờ đón trẻ, hoạt động dạo chơi ngoài trời, chơi các góc; chơi buổi chiều...<br>+ Co, duỗi các ngón tay, cầm, nhặt đồ vật...<br>+ Đóng cọc bàn gỗ, Gõ trống... |                       |
| 8                                      | - Trẻ biết tháo lắp, lồng được 3- 4 hộp tròn.                                     | - Tháo lắp, lồng hộp tròn                                                                                                                              | - Hoạt động chơi- tập có chủ định; chơi các góc; chơi buổi chiều...<br>+ Lồng hộp tròn                                                                                                                                |                       |
| 9                                      | - Trẻ xếp chồng được 2- 3 khối trụ                                                | - Trẻ xếp chồng được 2- 3 khối trụ                                                                                                                     | - Hoạt động chơi- tập có chủ định; chơi các góc; chơi buổi chiều...<br>- Trẻ xếp chồng được 2- 3 khối trụ                                                                                                             |                       |
| 10                                     | - Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm nát, có thể ăn được các loại thức ăn khác      | - Làm quen với chế độ ăn cơm nát và các loại thức ăn khác nhau.                                                                                        | - Hoạt động ăn:<br>+ Tập cho trẻ ăn cháo, ăn cơm. Cho trẻ ăn ít một, tăng dần về số lượng và chất                                                                                                                     |                       |

| TT | Mục tiêu giáo dục<br>( a )                                                                                            | Nội dung giáo dục<br>( b )                 | Dự kiến các hoạt động giáo dục<br>( c )                                                                    | Điều chỉnh |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|    | nhau.                                                                                                                 |                                            | lượng.<br>+ Tập cho trẻ ăn đa dạng các món ăn.                                                             |            |
| 11 | - Trẻ ngủ 1 giấc buổi trưa.                                                                                           | - Làm quen chế độ ngủ 1 giấc.              | - Hoạt động ngủ<br>+ Tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, ngủ đủ giấc khoảng 140-150 phút                         |            |
| 13 | - Trẻ có thể làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (ngồi vào bàn ăn, cầm thìa xúc ăn, cầm cốc uống nước). | - Tập uống nước bằng cốc.<br>- Tập ngồi bô | - Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh, Hoạt động chơi tập buổi chiều:<br>+ Tập uống nước bằng cốc.<br>+ Tập ngồi bô |            |

## 2. Lĩnh vực giáo dục phát triển nhận thức

|    |                                                                                     |                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                   |  |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 16 | - Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.          | - Nghe âm thanh và tìm nơi phát ra âm thanh<br>- Ném ví 1 số loại quả, thức ăn<br>- Sờ nắn, nhìn, nghe... để nhận biết đặc điểm nổi bật của đồ dùng, đồ chơi | - Hoạt động chơi giờ đón trẻ, hoạt động dạo chơi ngoài trời, chơi các góc; chơi tập buổi chiều...<br>+ Nghe âm thanh và tìm nơi phát ra âm thanh<br>+ Ném ví 1 số loại quả, thức ăn<br>+ Sờ nắn, nhìn, nghe... để nhận biết đặc điểm nổi bật của đồ dùng, đồ chơi |  |
| 17 | - Trẻ biết chỉ hoặc nói được tên của mình, những người gần gũi khi được hỏi.        | - Hình ảnh của bản thân trong gương bé trai, bé gái                                                                                                          | - Hoạt động chơi-tập có chủ định:<br>+ NB: Bé soi gương<br>- Hoạt động chơi: giờ đón trả trẻ, chơi tập buổi chiều: Trò chuyện về tên trẻ, giới tính của trẻ ( Bé trai, bé gái)                                                                                    |  |
| 18 | - Trẻ biết chỉ vào hoặc nói tên một vài bộ phận trên cơ thể của người khi được hỏi. | - Tên một số bộ phận của cơ thể: Mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân.                                                                                            | - Hoạt động CTCCĐ<br>+ Cothể bé (mắt, mũi, miệng)<br>- Hoạt động chơi: giờ đón trả trẻ, chơi tập buổi chiều:<br>+ Trò chuyện, gọi tên một số bộ phận cơ thể<br>+ Xem tranh về cơ thể bé                                                                           |  |

## 3. Lĩnh vực giáo dục phát triển ngôn ngữ

|    |                                                             |                                          |                                                                  |  |
|----|-------------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|--|
| 24 | - Trẻ có thể nhắc lại được từ ngữ và câu ngắn: Con vịt, vịt | - Gọi tên các đồ vật, hành động gần gũi. | - Hoạt động chơi giờ đón, trả trẻ, chơi các góc, chơi buổi chiều |  |
|----|-------------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|--|

| TT | Mục tiêu giáo dục<br>( a )                                                              | Nội dung giáo dục<br>( b )                                                                                              | Dự kiến các hoạt động giáo dục<br>( c )                                                                                                                                                                                                       | Điều chỉnh |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|    | boi, bé đi chơi...                                                                      | - Mở sách, xem tranh và chỉ vào các nhân vật, sự vật trong tranh.                                                       | + Xem tranh ảnh, vi deo và gọi tên các bộ phận cơ thể<br>+Xem tranh truyện, tranh thơ gọi tên các nhân vật (Tranh truyện Vệ sinh buổi sáng, Gấu con bị sâu răng...)                                                                           |            |
| 25 | - Trẻ có khả năng đọc tiếp được tiếng cuối của câu thơ khi nghe các bài thơ quen thuộc. | - Đọc theo, đọc tiếp cùng cô tiếng cuối của câu thơ: Năm ngón tay đẹp<br>- Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao. | - Hoạt động CTCCĐ<br>+ Thơ: Năm ngón tay đẹp<br>+Hát: Tập tầm vông<br>- Hoạt động chơi góc sách truyện, chơi buổi chiều, chơi giờ đón, trả trẻ<br>+ Nghe đọc thơ, đọc truyện, đồng dao: Bàn chân của bé, Khóc nhè, miệng xinh; Hai bàn tay... |            |

#### 4. Lĩnh vực giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ

|    |                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                   |  |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 27 | - Trẻ có khả năng nhận ra bản thân trong gương, trong ảnh (chỉ vào hình ảnh của mình trong gương khi được hỏi). | - Nhận biết tên gọi, hình ảnh bản thân.                                                                                                                                                              | - Hoạt động CTCCĐ<br>+ NB: Bé soi gương<br>- Hoạt động chơi: giờ đón trả trẻ, chơi tập buổi chiều: Trò chuyện về tên trẻ, giới tính của trẻ ( Bé trai, bé gái) Xem ảnh, vi deo của bé để nhận biết hình ảnh bản thân                                                              |  |
| 30 | - Trẻ thích chơi với đồ chơi,<br>- Trẻ biết bắt chước được một vài hành vi xã hội (bế búp bê..).                | - Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi.                                                                                                                                                                      | - Hoạt động chơi các góc, chơi ngoài trời, chơi buổi chiều, trong giờ đón trả trẻ:<br>+ Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi<br>+ Chơi thao tác vai: Bế em, xúc cho em ăn...                                                                                                              |  |
| 33 | - Trẻ thích nghe hát và vận động theo nhạc (giậm chân, lắc lư, vỗ tay...).                                      | - Hát: Tập tầm vông<br>- Chơi với dụng cụ âm nhạc: xắc xô, phách tre, trống...<br>- Nghe các bài hát ru, hát dân ca, bài hát thiếu nhi: Mừng sinh nhật, Tóm được rồi, Tập rửa mặt, Tai, đầu, Chân... | Hoạt động CTCCĐ<br>+ Hát: Tập tầm vông<br>+ Chơi các trò chơi âm nhạc<br>- Hoạt động chơi các góc, chơi ngoài trời, chơi buổi chiều, trong giờ đón trả trẻ:<br>+ Nghe các bài thiếu nhi: Mừngsinh nhật, Tóm được rồi, Tập rửa mặt, Tai, đầu, Chân...<br>+ Chơi với các dụng cụ âm |  |

| TT | Mục tiêu giáo dục<br>( a )       | Nội dung giáo dục<br>( b ) | Dự kiến các hoạt động giáo dục<br>( c )                                                                                           | Điều chỉnh |
|----|----------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|    |                                  |                            | nhạc: Xắc xô, phách tre, trống...<br>+ Nghe âm thanh và tìm nơi phát ra âm thanh<br>- Giờ ngủ: Nghe các bài hát ru, hát dân ca... |            |
| 34 | - Trẻ thích vẽ, thích xem tranh. | - Xem tranh.               | - Hoạt động chơi các góc, chơi giờ đón trả trẻ, chơi buổi chiều...<br>+ Xem tranh tập lật mở sách                                 |            |

#### **d. Dự kiến môi trường giáo dục**

##### **\* Môi trường giáo dục trong lớp**

- Chuẩn bị đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị cho trẻ khám phá như tranh ảnh, họa báo có hình ảnh về cơ thể người (các bộ phận cơ thể, hoạt động hằng ngày của bé: ăn, ngủ, vui chơi...) ảnh của từng trẻ (phụ huynh cung cấp) để trẻ dễ nhận diện bản thân và gắn kết tình cảm.

- Tranh thơ, sách truyện...

- Cô sưu tầm những nguyên vật liệu mở, các vật liệu từ thiên nhiên như lá cây, hạt gạo, sỏi đá, họa báo cũ, vỏ hộp bánh kẹo, vỏ lọ sữa nhựa, giấy vụn ... làm học liệu cho trẻ thực hiện làm đồ dùng học tập, đồ chơi tự tạo

- Trang trí lớp học sử dụng hình ảnh ngộ nghĩnh như hình ảnh em bé đang hoạt động hằng ngày (ăn, ngủ, chơi, tập thể dục). Vẽ/treo hình khuôn mặt tròn, thiếu các bộ phận (mắt, mũi, miệng). Chuẩn bị bộ phận rời bằng bìa để trẻ dán ghép hoàn chỉnh khuôn mặt.

A3 trắng/giấy bìa để trẻ tô màu, in bàn tay, dán sticker... theo chủ đề.

##### **\* Các góc hoạt động**

- Góc chơi thao tác vai: Bé em, ru em ngủ...

- Góc VĐ: Chơi với bóng, vòng, các trò chơi vận động, chơi với ô tô; tập các vận động ngón tay, bàn tay...

- Góc HDVĐV: Chơi với đất nặn, Lồng hộp, xếp chồng khối...

- Góc NT: Nghe hát, chơi với các dụng cụ âm nhạc..

- Góc Thư viện: Làm quen, khám phá sách truyện, tập lật mở sách, xem tranh ảnh, nghe kể truyện, đọc thơ...

Ngày 6 tháng 10 năm 2025

**TM. BAN GIÁM HIỆU**

**Phó hiệu trưởng**

**(Ký duyệt)**

**Đặng Thị Thái Hà**